TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA** TỈNH NINH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2019/HS-ST
Ngày 30 - 12 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thiện
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Hải.
Bà CaDá Thị Lính.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Đồng - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện BA, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BA, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hướng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện BA, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Pinăng T- tên gọi khác: không, sinh năm 1997, tại: BA, Ninh Thuận. Nơi cư trú: thôn MO, xã PT, huyện BA, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Raglai; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Con ông: Katơr Ng và con bà: Pinăng TS; Vợ con: Chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: không

Bị cáo hiện đang được tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Ông Đỗ Thanh Long - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Thuận bào chữa cho Pinăng T . (Có mặt)

- Bị hại:

1/ Anh Katơr C, sinh ngày 23/3/2004. (Có mặt)
2/ Anh Katơr K, sinh năm 1986. (Có mặt)
Cùng trú tại: thôn SĐ, xã PT , huyện BA, tỉnh Ninh Thuận.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại anh Katơr C:

Chị Katơr TĐ , sinh năm 1980. (Có mặt)
Trú tại: thôn SĐ, xã PT , huyện BA, tỉnh Ninh Thuận.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Anh Ya L, sinh năm 1999. (Vắng mặt)
Trú tại: thôn SĐ, xã PT , huyện BA, tỉnh Ninh Thuận.
2/Anh Katơr C (Th), sinh năm 1999. (Có mặt)

Trú tại: thôn MO, xã PT, huyện BA, tỉnh Ninh Thuận.

- *Người làm chứng:*

1/ Anh Katơr S, sinh năm 2002. (Có mặt)

2/ Anh Chamaléa H, sinh năm 1999. (Vắng mặt)

3/ Anh Katơr N, sinh năm 2001. (Có mặt)

Cùng trú tại: thôn MO, xã PT, huyện BA, tỉnh Ninh Thuận.

4/ Chị Katơr TT, sinh năm 2001. (Có mặt)

5/ Bà Nguyễn TS, sinh năm 1949. (Có mặt)

6/ Anh Pinăng Ng, sinh năm 1988. (Vắng mặt)

7/ Cháu Pinăng Th, sinh năm 2004. (Vắng mặt)

8/ Chị Pinăng TH, sinh năm 1987 *(Là người đại diện hợp pháp của cháu Pinăng Th).* (Vắng mặt)

Cùng trú tại: thôn SĐ, xã PT , huyện BA, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đêm ngày 16/6/2019, Pinăng Tcùng với Katơr C, Katơr S, Chamaléa H, Katơr N, sau khi uống rượu tại nhà Txong, cả nhóm rủ nhau đi chơi, Katơr C dùng xe mô tô Biển số đăng ký 49M9-3989 chở Pinăng T , Katơr S dùng một xe mô tô chở Chamaléa H, Katơr N dùng một xe mô tô và cùng nhau đi từ nhà của Tđến xã PT . Đến khoảng 20 giờ 30 khi đi đến đoạn đường thôn SĐ xe của Nốt và xe của Sĩ chở Hy chạy phía trước, xe của Cchở Tchạy phía sau, cùng lúc này có anh Katơr C cũng chạy xe mô tô Biển số đăng ký 85R8-9395 phía sau, do xe bị hỏng nên anh Cdừng lại. Thấy vậy, Tnói với Cdừng xe, mặc dù không biết Tnói dừng xe để làm gì, nhưng Cvẫn cho xe dừng lại. Khi Cvừa dừng xe, Tcầm theo một đoạn sắt đi đến chỗ anh Chỏi "*Mày tên gì, ở đâu*", anh Cchưa kịp trả lời thì Tdùng tay phải cầm đoạn sắt đánh một cái từ trên xuống trúng vào đầu anh Con. Do bị đánh nên anh Cbỏ chạy, Tdùng đoạn sắt đập phá xe mô tô 85R8-9395 của Con bỏ lại, thấy vậy Cđi đến dùng đoạn sắt cùng Tđập phá xe 85R8-9395 làm hư hỏng dàn áo phía trước và phần nhựa đầu xe. Sau đó, Cdùng xe chở Tgọi nhóm bạn đi về, trên đường về khi đến đoạn đường trước quán nhà bà Nguyễn TS thấy anh Katơr K đang đi trên đường. Lúc này, Tđang cầm đoạn sắt ở tay phải liền giơ lên đập xuống một cái trúng vào đầu anh Katơr K gây thương tích. Anh Katơr C và Katơr K sau khi bị Pinăng Tđánh bị thương được mọi người đưa đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện đa khoa khu vực huyện Ninh Sơn.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 101/TgT ngày 01/8/2019 của Trung tâm giám định y khoa pháp y tỉnh Ninh Thuận đã mô tả và kết luận tỷ lệ tổn thương của Katơr C, cụ thể như sau: Vết thương trước sau đỉnh đầu trái phía sau sẹo liền tốt phẳng di động kích thước (5,1x 0,3) cm (08%). Cơ chế hình thành vết thương: Nhận định do vật tày cứng tác động tạo nên". Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 08% *(Không tám phần trăm)*.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 102/TgT ngày 01/8/2019 của Trung tâm giám định y khoa pháp y tỉnh Ninh Thuận đã mô tả và kết luận tỷ

lệ tổn thương của anh Katơr K, cụ thể như sau: Vết thương đỉnh chẩm sẹo liền tốt lồi nhẹ kích thước (2,9x0,4) cm, sẹo kém di động, vùng chẩm hết sưng nề tụ máu. (03%). Cơ chế hình thành vết thương: Nhận định do vật tày cứng tác động tạo nên". Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 03% *(Không ba phần trăm).*

Ngày 26/08/2019 và ngày 23/9/2019 anh Katơr K có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, ngày 27/09/2019, chị Katơr TĐ là mẹ của anh Katơr C đại diện cho anh Clàm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi gây thương tích của Pinăng T .

Tại phiên tòa, không ai có ý kiến hay khiếu nại gì về Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 101/TgT ngày 01/8/2019 và số 102/TgT ngày 01/8/2019 của Trung tâm giám định y khoa pháp y tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng số 13/CT-VKSBA ngày 29/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện BA đã truy tố bị cáo Pinăng Tvề tội *"Cố ý gây thương tích"* theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử.

Áp dụng: Điểm a, c, i khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Pinăng Ttừ 09 - 12 tháng tù giam.

Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi gây ra thương tích cho anh Katơr C và anh Katơr K, Pinăng Tđã tự nguyện bồi thường cho anh Con, anh Kiếp mỗi người 1.000.000 *(Một triệu)* đồng. Tại phiên tòa anh Kiếp yêu cầu bị cáo Tphải bồi thường thêm cho anh 3.000.000 đồng tiền bù đắp tổn thất tinh thần, chị Katơr TĐ là người đại diện hợp pháp của anh Katơr C yêu cầu bị cáo Tphải bồi thường thêm cho anh C5.000.000 đồng tiền bù đắp tổn thất tinh thần. Bị cáo Tcũng đồng ý bồi thường cho anh Kiếp và anh Cső tiền trên, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự được quy định tại các điều 584, 586 và 590 của Bộ luật Dân sự.

Pinăng Tvà Katơr C có hành vi đập phá làm hư hỏng chiếc xe mô tô biển số đăng ký 85R8-9395 của anh Ya L, nhưng chưa cấu thành tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"*. Pinăng Tvà Katơr C đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh Lãm và anh không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

- Vật chứng của vụ án gồm:

+ 01 (một) thanh kim loại "hình vuông rỗng, có kích thước dài 1,02m, cạnh (1,3 x 1,3) cm" có đặc điểm như: *(Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/12/2019 giữa Công an huyện BA và Chi cục Thi hành án dân sự huyện BA).* Đây là công cụ của Pinăng Tdùng để gây thương tích cho anh Cvà anh Kiếp, không còn không giá trị sử dụng, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BA đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Chiếc xe mô tô Biển số đăng ký 49M9-3989 là tài sản hợp pháp của ông Katơr Ng (cha của Teo), ông Nghiệp không biết Tlấy xe đi chơi nên Cơ quan điều tra đã giao trả chiếc xe cho ông Nghiệp là đúng quy định.

Ông Đỗ Thanh Long người bào chữa cho bị cáo Pinăng Ttrình bày: Hành vi của bị cáo Tbị Viện kiểm sát nhân dân huyện BA truy tố về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở, trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại để khắc phục hậu quả xảy ra, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại phiên tòa người bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì vậy người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Về án phí: Bị cáo Pinăng Tlà người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đã làm đơn xin miễn nộp án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Người bào chữa và đại diện Viện kiểm sát huyện BA và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

Những người tham gia tố tụng khác không có ai tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BA.

Bị cáo nói lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện BA, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện BA, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo.

Vào khoảng 20 giờ 30 ngày 16/6/2019, bị cáo Pinăng Tcùng với Katơr C, Katơr S, Chamaléa H và Katơr N rủ nhau cùng đi chơi, Katơr C dùng xe mô tô biển số đăng ký 49M9-3989 chở Pinăng T , Katơr S dùng xe mô tô chở Chamaléa H, Katơr N dùng một xe mô tô. Khi đi đến đoạn đường thôn SĐ, xã PT xe của Nốt và xe của Sĩ chở Hy chạy phía trước, xe của Cchở Tchạy phía sau, cùng lúc đó anh Katơr C cũng chạy xe mô tô biển số đăng ký 85R8-9395 đi ở phía sau, trên đường đi do xe của anh Cbị hỏng nên phải dừng lại. Thấy vậy Tnói với Cdừng xe, Tcầm theo một đoạn sắt đi đến chỗ anh Cdùng tay phải cầm đoạn sắt đánh một cái từ trên xuống trúng vào đầu anh Cvà anh Cbỏ chạy, sau đó Pinăng Tvà Katơr C dùng đoạn sắt đập phá xe mô tô 85R8-9395 của anh Clàm hư hỏng dàn áo phía trước và phần đầu xe. Khi Katơr C chở Pinăng Tđi về đến đoạn đường trước quán nhà bà Nguyễn TS thì thấy anh Katơr K đang đi trên đường. Tđang cầm đoạn sắt ở tay phải giơ lên đập xuống một cái trúng vào đầu anh Kiếp gây thương tích, sau

khi anh Katơr C và anh Katơr K bị Pinăng Tđánh bị thương được mọi người đưa đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện đa khoa khu vực huyện Ninh Sơn.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 101/TgT ngày 01/8/2019 của Trung tâm giám định y khoa pháp y tỉnh Ninh Thuận đã kết luận. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh Katơr C là 08%.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 102/TgT ngày 01/8/2019 của Trung tâm giám định y khoa pháp y tỉnh Ninh Thuận đã kết luận. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh Katơr K là 03%.

Giữa bị cáo Tvà anh Katơr C, anh Katơr K không có mâu thuẫn gì, nhưng bị cáo đã vô cớ dùng cây sắt gây đánh vào đầu gây thương tích cho anh C08%, khi anh Cchưa đủ 16 tuổi và dùng cây sắt đánh vào đầu gây thương tích cho anh Kiếp 03% là hành vi nguy hiểm cho xã hội. Cáo trạng số 13/CT-VKSBA-HS ngày 29/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện BA đã truy tố bị cáo Pinăng Tvề tội *"Cố ý gây thương tích"* theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đã tự nguyện bồi thường cho các bị hại để khắc phục hậu quả xảy ra, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ông Đỗ Thanh Long là người bào chữa cho bị cáo và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BA, cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[4] Về yêu cầu bồi thường thiệt hại.

4.1 Sau khi gây ra thương tích cho anh Katơr C, anh Katơr K, Pinăng Tđã tự nguyện bồi thường cho anh Cvà anh Kiếp mỗi người 1.000.000 *(Một triệu)* đồng. Tại phiên tòa anh Kiếp yêu cầu bị cáo Tphải bồi thường thêm cho anh 3.000.000 *(Ba triệu*) đồng tiền bù đắp tổn thất tinh thần, chị Katơr TĐ là người đại diện hợp pháp của anh Katơr C yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm cho anh C5.000.000 *(Năm triệu)* đồng tiền bù đắp tổn thất tinh thần và bị cáo cũng đồng ý bồi thường cho anh Kiếp, anh Csố tiền trên.

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Pinăng Tvà anh Katơr K, chị Katơr TĐ về việc Pinăng Tphải bồi thường thêm cho anh Katơr K 3.000.000 *(Ba triệu)* đồng và bồi thường thêm cho anh Katơr C 5.000.000 *(Năm triệu)* đồng tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là phù hợp với các điều 584, 586 và 590 của Bộ luật Dân sự.

4.2 Pinăng Tvà Katơr C có hành vi đập phá làm hư hỏng chiếc xe mô tô biển số đăng ký 85R8-9395 của anh Ya L, nhưng chưa cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Pinăng Tvà Katơr C đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh Lãm và anh không có yêu cầu gì nên không xét đến.

[5] Về xử lý vật chứng.

5.1 Một thanh kim loại "hình vuông rỗng, có kích thước dài 1,02m, cạnh (1,3 x 1,3) cm" có đặc điểm như: *(Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/12/2019 giữa Công an huyện BA và Chi cục Thi hành án dân sự huyện BA)* là công cụ của bị cáo đã dùng gây thương tích cho anh Cvà anh Kiếp, không còn không giá trị sử

dụng, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BA đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy là phù hợp với quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

5.2 Chiếc xe mô tô Biển số đăng ký 49M9-3989, là tài sản hợp pháp của ông Katơr Nghiệp, ông Nghiệp không biết Pinăng Tlấy xe đi chơi nên Cơ quan điều tra đã giao trả lại chiếc xe cho ông Nghiệp là đúng quy định của pháp luật nên không đề cập đến.

[6] Về án phí: Bị cáo Pinăng Tlà người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đã làm đơn xin miễn nộp tiền án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Pinăng T .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Pinăng Tphạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Pinăng T06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Áp dụng: Các điều 584, 586 và 590 của Bộ luật Dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận giữa Pinăng T , anh Katơr K và chị Katơr TĐ về việc Pinăng Tphải bồi thường thêm cho anh Katơr K 3.000.000 *(Ba triệu)* đồng tiền bù đắp tổn thất về tinh thần và bồi thường thêm cho anh Katơr C 5.000.000 *(Năm triệu)* đồng tiền bù đắp tổn thất về tinh thần.

Áp dụng: Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 (một) thanh kim loại "hình vuông rỗng, có kích thước dài 1,02m, cạnh (1,3 x 1,3) cm" và có đặc điểm như: *(Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/12/2019 giữa Công an huyện BA và Chi cục Thi hành án dân sự huyện BA).*

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu Thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả thêm cho người được thi hành án một khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: Miễn toàn bộ các khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Pinăng T .

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện BA;
- Công an huyện BA;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện BA;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Hồ sơ, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Thiện